

Số: 633/KH-BTP

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Tổng kết thực hiện Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCBVN hướng dẫn phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với Cựu chiến binh

Ngày 09/6/2008, Bộ Tư pháp và Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã phối hợp ban hành Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCCBVN hướng dẫn phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với Cựu chiến binh (gọi tắt là Thông tư liên tịch).

Để tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Thông tư liên tịch bảo đảm thiết thực, có chất lượng, sau khi thống nhất với Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết Thông tư liên tịch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá khách quan, toàn diện hiệu quả phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), trợ giúp pháp lý (TGPL) giữa hai ngành sau 10 năm thực hiện Thông tư liên tịch: Kết quả đạt được; thuận lợi, khó khăn, nhất là vướng mắc, bất cập, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.

- Thảo luận, đề xuất các giải pháp, xác định phương hướng, nội dung, nhiệm vụ mới để tiếp tục tăng cường công tác phối hợp giữa hai ngành trong thời gian tới; phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của cơ quan tư pháp và Hội Cựu chiến binh các cấp trong phối hợp thực hiện các lĩnh vực công tác tư pháp có liên quan.

- Việc tổng kết, đánh giá được tổ chức khẩn trương, nghiêm túc, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và đạt mục đích đề ra.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔNG KẾT**1. Phạm vi, đối tượng, thời gian tổng kết**

- Việc tổng kết được thực hiện từ cơ sở; lấy mốc thời gian tính từ tháng 6/2008 đến hết tháng 12/2018 để tổng kết và thống kê các số liệu.

Trong quá trình tổng kết, cần nghiên cứu, kế thừa kết quả tổng kết (thông tin, số liệu) việc thực hiện Thông tư liên tịch đã được tiến hành năm 2013 tại Trung ương và địa phương.

- Sở Tư pháp, Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng kết của địa phương bằng các hình thức phù hợp.

2. Hình thức và thời gian tổng kết: Căn cứ tình hình, điều kiện cụ thể của địa phương tổ chức tổng kết Thông tư liên tịch bằng các hình thức phù hợp. Việc tổng kết phải được thực hiện xong trước **ngày 01/4/2019**. Cấp Trung ương tiến hành tổng kết bằng văn bản xong trước **ngày 01/5/2019**.

III. NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Thông tư liên tịch

- Việc ký kết Kế hoạch/Chương trình phối hợp giữa ngành Tư pháp và Hội Cựu chiến binh ở địa phương; ban hành các văn bản tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch (nêu rõ tên văn bản; số lượng; việc ký kết được thực hiện hàng năm hay theo giai đoạn...).

- Việc tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung của Thông tư liên tịch trong ngành Tư pháp và các cấp Hội; thực hiện các nội dung phối hợp.

2. Kết quả thực hiện các nội dung phối hợp theo quy định tại Thông tư liên tịch

- Kết quả triển khai cụ thể các nội dung phối hợp của hai ngành theo quy định tại Thông tư liên tịch (các nội dung nêu tại phần I, II, III Thông tư liên tịch).

- Các hình thức, biện pháp phối hợp thực hiện có hiệu quả các nội dung phối hợp quy định tại Thông tư liên tịch; tập trung phân tích, đánh giá các hình thức, biện pháp PBGDPL, TGPL có hiệu quả, khả thi đang được áp dụng trên thực tế tại địa phương; phát huy vai trò tham gia giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng và thực thi công tác pháp luật của Hội Cựu chiến binh các cấp.

- Công tác phối hợp kiểm tra, đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm, đôn đốc việc chỉ đạo và thực hiện Thông tư liên tịch; khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác phối hợp xây dựng VBQPPL, tuyên truyền, PBGDPL, TGPL giữa hai ngành.

- Kinh phí bố trí để thực hiện các nội dung phối hợp giữa hai ngành theo Thông tư liên tịch (nêu rõ nguồn kinh phí được bố trí riêng hoặc lồng ghép trong thực hiện các hoạt động cụ thể, các nguồn kinh phí huy động khác).

3. Đánh giá kết quả thực hiện Thông tư liên tịch (Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

3.1. Về chất lượng, hiệu quả thực hiện Thông tư liên tịch

- Việc tăng cường năng lực cho đội ngũ Hội Cựu chiến binh các cấp trong thực hiện các nội dung phối hợp theo Thông tư liên tịch nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị của hai ngành tại địa phương.

- Việc phát huy vị trí, vai trò của Hội Cựu chiến binh các cấp trong hoạt động xây dựng VBQPPL, tuyên truyền, PBGDPL, TGPL.

- Trách nhiệm thực hiện Thông tư liên tịch của Ngành Tư pháp, Hội Cựu chiến binh địa phương và sự phối hợp của hai ngành.

3.2. Nêu rõ tồn tại, hạn chế và nguyên nhân (chủ quan, khách quan) trong thực hiện Thông tư liên tịch

3.3. Bài học kinh nghiệm từ thực tế thực hiện Thông tư liên tịch

4. Đề xuất, kiến nghị, định hướng triển khai hoạt động phối hợp giữa hai ngành trong thời gian tới

- Những giải pháp thực hiện có hiệu quả hoạt động phối hợp về xây dựng VBQPPL, PBGDPL, TGPL giữa hai ngành.

- Đề xuất những nội dung phối hợp cụ thể giữa hai ngành trong giai đoạn tiếp theo và cơ chế bảo đảm thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Tư pháp giao Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật là đơn vị chủ trì, phối hợp với Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Trợ giúp pháp lý và Ban Pháp luật, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam cùng các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Thông tư liên tịch của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; xây dựng Báo cáo tổng kết, đề xuất các giải pháp phối hợp trong thời gian tới phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của hai ngành.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn tổng kết Thông tư liên tịch tại địa phương; tổng hợp, xây dựng Báo cáo tổng kết chung của địa phương gửi về Bộ Tư

pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội) trước ngày 10/4/2019 (kèm file điện tử về địa chỉ email: hongdta@moj.gov.vn).

3. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức liên quan theo quy định tại Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

Sở Tư pháp, Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch này./4

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam (để báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Song Phi, Phó Chủ tịch thường trực Hội Cựu chiến binh Việt Nam (để biết);
- Ban Pháp luật, Hội Cựu chiến binh Việt Nam (để phối hợp thực hiện);
- Sở Tư pháp, Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để thực hiện);
- Các đơn vị: Vụ Các vấn đề chung về XDPL, Cục Trợ giúp pháp lý (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Chí Hiếu

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCBVN

(Kèm theo Kế hoạch số 633/KH-BTP ngày 27/02/2019)

I. Kết quả triển khai thực hiện Thông tư liên tịch

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Thông tư liên tịch

- Việc ký kết Kế hoạch/Chương trình phối hợp giữa ngành Tư pháp và Hội Cựu chiến binh ở địa phương; ban hành các văn bản tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch (nêu rõ tên văn bản; việc ký kết được thực hiện hàng năm hay theo giai đoạn...).

- Việc tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung của Thông tư liên tịch trong ngành Tư pháp và các cấp Hội; thực hiện các nội dung phối hợp.

2. Kết quả thực hiện các nội dung phối hợp thực hiện Thông tư liên tịch

- Kết quả triển khai cụ thể các nội dung phối hợp của hai ngành theo quy định tại Thông tư liên tịch (các nội dung nêu tại phần I, II, III Thông tư liên tịch, bao gồm phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (phối hợp soạn thảo, góp ý, thẩm định, rà soát văn bản quy phạm pháp luật); phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) (xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL; tổ chức hội nghị, tọa đàm tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, hội viên Hội Cựu chiến binh (CCB); cung cấp tài liệu pháp luật; kiểm tra, sơ kết, tổng kết về công tác tuyên truyền, PBGDPL); phối hợp trợ giúp pháp lý (TGPL) (Cấp Giấy đăng ký tham gia TGPL cho tổ chức thực hiện TGPL trực thuộc Hội CCB Việt Nam; Hội viên Hội CCB thuộc diện được TGPL mà Hội Cựu chiến binh địa phương giới thiệu đến Trung tâm TGPL nhà nước; số lượng CCB thuộc diện được TGPL đã và đang được Trung tâm TGPL nhà nước thực hiện TGPL; tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng TGPL cho cộng tác viên TGPL là CCB...).

- Các hình thức, biện pháp phối hợp thực hiện có hiệu quả các nội dung phối hợp quy định tại Thông tư liên tịch; tập trung phân tích, đánh giá các hình thức, biện pháp PBGDPL, TGPL có hiệu quả, khả thi đang được áp dụng trên thực tế tại địa phương; phát huy vai trò tham gia giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng và thực thi công tác pháp luật của Hội Cựu chiến binh các cấp.

- Công tác phối hợp kiểm tra, đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm, đôn đốc việc chỉ đạo và thực hiện Thông tư liên tịch; khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác phối hợp xây dựng VBQPPL, tuyên truyền, PBGDPL, TGPL giữa hai ngành.

- Kinh phí bố trí để thực hiện các nội dung phối hợp giữa hai ngành theo Thông tư liên tịch (nêu rõ nguồn kinh phí được bố trí riêng hoặc lồng ghép trong thực hiện các hoạt động cụ thể, các nguồn kinh phí huy động khác).

II. Đánh giá kết quả thực hiện Thông tư liên tịch

1. Về chất lượng, hiệu quả thực hiện Thông tư liên tịch

- Việc tăng cường năng lực cho đội ngũ Hội Cựu chiến binh các cấp trong thực hiện các nội dung phối hợp theo Thông tư liên tịch nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị của hai ngành tại địa phương.

- Việc phát huy vị trí, vai trò của Hội Cựu chiến binh các cấp trong hoạt động VBQPPL, tuyên truyền, PBGDPL, TGPL có chất lượng, hiệu quả.

- Trách nhiệm thực hiện Thông tư liên tịch của Ngành Tư pháp, Hội Cựu chiến binh địa phương và sự phối hợp của hai ngành.

2. Nêu rõ tồn tại, hạn chế và nguyên nhân (chủ quan, khách quan) trong thực hiện Thông tư liên tịch

3. Bài học kinh nghiệm từ thực tế thực hiện Thông tư liên tịch

III. Đề xuất, kiến nghị, định hướng triển khai thực hiện các hoạt động phối hợp giữa hai ngành trong thời gian tới

- Những giải pháp thực hiện có hiệu quả hoạt động phối hợp về VBQPPL, PBGDPL, TGPL giữa hai ngành.

- Đề xuất những nội dung phối hợp cụ thể giữa hai ngành trong giai đoạn tiếp theo và cơ chế bảo đảm thực hiện./.

PHỤ LỤC I

Tổng kết thực hiện Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCCBVN ngày 09/6/2008
(Kèm theo Kế hoạch số 633/KH-BTP của Bộ Tư pháp ngày 27 tháng 02 năm 2019)

Năm	Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (Nêu rõ tên văn bản ban trực tiếp thực hiện Thông tư liên tịch)	Hội viên Hội Cựu chiến binh làm công tác PBCDPL (Số lượng)	Số lượng Cựu chiến binh thuộc diện được TGPL mà Hội Cựu chiến binh giới thiệu đến Trung tâm TGPL	Hội viên Hội Cựu chiến binh làm công tác viên TGPL (Số lượng)	Kinh phí từ ngân sách nhà nước ¹		Từ các nguồn khác (huy động, tài trợ)
					Bộ trí riêng thực hiện Thông tư liên tịch	Lồng ghép trong kinh phí thường xuyên triển khai hoạt động của Hội CCB	
2008							
2009							
2010							
2011							
2012							
2013							
2014							
2015							
2016							
2017							
2018							

¹ Ghi rõ số tiền cụ thể nếu được bộ trí riêng trong kinh phí thường xuyên. Trường hợp lồng ghép trong các hoạt động khác thì ghi rõ tên hoạt động.

PHỤ LỤC II

Tổng kết thực hiện Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCCBVN ngày 09/6/2008

(Kèm theo Kế hoạch số 633/KH-BTP của Bộ Tư pháp ngày 27 tháng 02 năm 2019)

Năm	Phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật			Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật			Phối hợp trợ giúp pháp lý			
	Phối hợp soạn thảo văn bản QPPL	Phối hợp góp ý, thẩm định, rà soát văn bản QPPL	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ soạn thảo VBQPPL cho cán bộ Hội CCB (Số lượng)	Phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL đối với CCB (Nếu rõ tên văn bản)	Tổ chức hội nghị, tọa đàm tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, hội viên Hội CCB (Số lượng)	Cung cấp tài liệu pháp luật (Số tài liệu đã phát hành)	Kiểm tra, sơ kết, tổng kết về công tác tuyên truyền, PBGDPL	Cấp Giấy đăng ký tham gia TGPL cho tổ chức thực hiện TGPL trực thuộc Hội CCB Việt Nam (Số lượng)	CCB thuộc diện được TGPL đã và đang được Trung tâm TGPL nhà nước thực hiện TGPL (Số lượng)	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng TGPL cho cộng tác viên TGPL là CCB (số lượng)
2008										
2009										
2010										
2011										
2012										
2013										
2014										
2015										
2016										
2017										
2018										